

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST  
Ngày: 17-02-2025  
“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con  
khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Văn Chinh

Ông Dương Tuấn Anh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Ngọc Thành Huy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, số A T, phường P, quận T, thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 67/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh Trần Văn H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn C, xã P, huyện P, thành phố H; có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Anh Võ Văn H1 – luật sư thuộc đoàn luật sư thành phố H; địa chỉ: Số C H, phường A, quận T, thành phố H. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số H S, C, M, Hoa Kỳ; có đơn xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ khác nguyên đơn ông Trần Văn H trình bày như sau:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị H2 đã đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố H) vào ngày 03/11/2018. Sau khi kết hôn anh H và chị H2 chung sống vui vẻ, hòa thuận với nhau được vài năm thì sau đó thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Đến khoảng năm 2019, chị H2 dẫn cháu Trần Nguyễn

Bích T đi qua Mỹ sinh sống từ đó đến nay không về lại Việt Nam lần nào. Vì vậy, anh H khởi kiện yêu cầu Tòa án cho anh được ly hôn với chị H2.

Về con chung: Anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị H2 có 02 người con chung là cháu Trần Nguyễn Bích T sinh ngày 27/01/2014 và cháu Trần Nguyễn Gia K sinh ngày 09/8/2016. Anh H và chị H2 thỏa thuận giao cháu Trần Nguyễn Bích T cho chị H2 trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Trần Nguyễn Gia K cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H và chị H2 đều không yêu cầu cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Văn H khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Theo đơn ngày 11 tháng 11 năm 2024 của chị Nguyễn Thị H2, chị trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị H2 đồng tình và thống nhất toàn bộ yêu cầu xin ly hôn của anh Trần Văn H.

Về con chung: Chị H2 đồng ý trực tiếp nhận và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bích T không yêu cầu cấp dưỡng và đồng ý giao cháu Trần Nguyễn Gia K cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế có ý kiến như sau:

Về kiểm sát tuân theo pháp luật về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đều tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, không có vi phạm gì cần kiến nghị để khắc phục.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn;

- Chấp nhận cho anh Trần Văn H được ly hôn với chị Nguyễn Thị H2
- Giao cháu Trần Nguyễn Bích T cho chị H2 trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi; Giao cháu Trần Nguyễn Gia K cho anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng cho con.
- Anh Trần Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và qua thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa vắng mặt anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị H2. Anh H, chị H2 đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh H và chị H2 theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị H2 tự nguyện kết hôn và đã đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố H) vào ngày 03/11/2018 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Anh H, chị H2 thừa nhận vợ chồng chung sống với nhau chỉ được một thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là tính tình hai người không hợp nhau, vợ chồng không tôn trọng nhau nên thường xuyên xảy ra cãi nhau, không có tiếng nói chung trong cuộc sống. Năm 2019 chị H2 dẫn cháu Trần Nguyễn Bích T đi qua Mỹ sinh sống từ đó đến nay không về lại Việt Nam lần nào và không ai còn quan tâm đến ai. Xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa anh H và chị H2 không còn, điều kiện để hai bên đoàn tụ, thực hiện nghĩa vụ vợ chồng là không có, tình trạng hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy, việc anh H xin ly hôn chị H2 là có căn cứ, phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Anh Trần Văn H và chị Nguyễn Thị H2 có 02 người con chung là cháu Trần Nguyễn Bích T sinh ngày 27/01/2014 và cháu Trần Nguyễn Gia K sinh ngày 09/8/2016. Anh H và chị H2 thỏa thuận giao cháu Trần Nguyễn Bích T cho chị H2 trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Trần Nguyễn Gia K cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh H, chị H2 đều không yêu cầu cấp dưỡng cho con. Sự thỏa thuận của họ là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Tài sản chung và nợ chung: Anh H, chị H2 thừa nhận không có và không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn H phải chịu 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Trần Văn H được ly hôn với chị Nguyễn Thị H2.

2. Về con chung: Giao cháu Trần Nguyễn Bích T sinh ngày 27/1/2014 cho chị Nguyễn Thị H2 và giao cháu Trần Nguyễn Gia K sinh ngày 09/8/2016 cho anh Trần Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục. Anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị H2 không phải cấp dưỡng cho con.

Thời hạn nuôi con kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T, cháu K đủ 18 tuổi. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên

gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Tài sản chung và nợ chung: Anh H, chị H2 thừa nhận không có và không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Anh Trần Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0000310 ngày 08/10/2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh H đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Trần Văn H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Chị Nguyễn Thị H2 có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Huế;
- Cục THADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hữu Nam**

